

Số: 4745 /TB-SYT

Tiền Giang, ngày 24 tháng 11 năm 2020

THÔNG BÁO
Danh sách các trường hợp cách ly y tế
tại cơ sở cách ly tập trung trên địa bàn tỉnh Tiền Giang

Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21/11/2007;

Căn cứ Nghị định số 101/2010/NĐ-CP ngày 30/09/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng chống bệnh truyền nhiễm về áp dụng biện pháp cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế và chống dịch đặc thù trong thời gian có dịch;

Căn cứ Quyết định số 878/QĐ-BYT ngày 12/3/2020 của Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn cách ly y tế tại các cơ sở cách ly tập trung phòng chống dịch COVID-19”.

Căn cứ Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 01/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi-rút Corona trên địa bàn tỉnh Tiền Giang;

Căn cứ Kế hoạch số 513/KH-SYT ngày 17/02/2020 của Sở Y tế Tiền Giang về phối hợp tiếp nhận công dân Việt Nam từ Trung Quốc và các quốc gia khác có dịch bệnh trở về, cách ly trên địa bàn tỉnh Tiền Giang của ngành Y tế;

Sở Y tế Tiền Giang đã phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, các sở, ban ngành liên quan thực hiện đón công dân về từ Philippines qua cảng hàng không Quốc tế Cần Thơ đưa về thực hiện cách ly y tế tại cơ sở cách ly tập trung trên địa bàn tỉnh Tiền Giang vào ngày 19/11/2020, cụ thể như sau:

- Số người phải thực hiện biện pháp cách ly: 186 người. Trong đó có 84 nam và 102 nữ.

- Địa điểm cách ly: Trường Quân sự tỉnh Tiền Giang (*ấp Đông, xã Long Định, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang*).

- Lý do cách ly: Đi về từ vùng có dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi-rút Corona.

- Thời gian thực hiện cách ly: 14 ngày, tính từ ngày 19/11/2020.

- Trong thời gian áp dụng cách ly y tế tại cơ sở cách ly tập trung, các trường hợp cách ly được hưởng chế độ ăn, ở và không được tiếp xúc trực tiếp với người

thân hoặc ra khỏi khu vực cách ly trừ các trường hợp phải chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

Sở Y tế Tiền Giang thông báo danh sách các trường hợp ngoài tỉnh đang thực hiện cách ly y tế tại cơ sở cách ly tập trung trên địa tỉnh Tiền Giang đến Sở Y tế các tỉnh để báo cáo với Ủy ban nhân dân tỉnh và thông tin đến gia đình các trường hợp nêu trên.

(Đính kèm Danh sách các trường hợp cách ly y tế tại cơ sở cách ly tập trung trên địa bàn tỉnh Tiền Giang)./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Y tế các tỉnh theo danh sách tổng hợp đính kèm;
- BGĐ Sở Y tế;
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật;
- Lưu: VT, NVYD.

GIÁM ĐỐC

TÊN TỈNH NHẬN THÔNG BÁO

Stt	Tên tỉnh	Số người hoàn thành cách ly
1	An Giang	2
2	Bà Rịa-Vũng Tàu	1
3	Bắc Giang	2
4	Bắc Ninh	2
5	Bến Tre	3
6	Bình Định	32
7	Bình Dương	2
8	Bình Phước	2
9	Bình Thuận	3
10	Cần Thơ	2
11	Đà Nẵng	2
12	Đồng Nai	35
13	Đồng Tháp	1
14	Hà Giang	1
15	Hà Nam	2
16	Hà Nội	5
17	Hà Tĩnh	6
18	Hải Dương	5
19	Hải Phòng	3
20	Hòa Bình	1
21	Hưng Yên	1
22	Khánh Hòa	2
23	KonTum	1
24	Lạng Sơn	4
25	Nam Định	1
26	Nghệ An	9
27	Ninh Thuận	2
28	Quảng Nam	1
29	Quảng Ninh	3
30	Tây Ninh	3
31	Thái Bình	8
32	Thái Nguyên	5
33	Thanh Hóa	1
34	Thừa Thiên Huế	4
35	TP.HCM	26
36	Tuyên Quang	1

37	Vĩnh Long	2
----	-----------	---

Tổng cộng: 37 tỉnh/ thành phố; 186 công dân

**DANH SÁCH CÔNG DÂN TỪ PHILIPPINES TRỞ VỀ THỰC HIỆN CÁCH LY TẬP TRUNG PHÒNG, CHỐNG COVID-19
TẠI TIỂU ĐOÀN ÁP BẮC TỈNH TIỀN GIANG TỪ NGÀY 19/11/2020**

(Ban hành kèm theo Thông báo số /TB-SYT ngày tháng 11 năm 2020 của Sở Y tế Tiền Giang)

Chuyến bay: VJ2527

Stt	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Số Passport	Số ghế	Địa chỉ trở về sau cách ly tại Việt Nam	Tỉnh
1	Phạm Thị Hoàng Yến	Nữ	12/3/1994	C8707877	32C	231, đường Trường Đua, Khóm 7, Châu Phú A, Châu Đốc	An Giang
2	Nguyễn Văn Sơn	Nam	13/3/1992	C5121181	29C	ấp Phú Mỹ Hạ, Phú Thọ, Phú Tân	An Giang
3	Nguyễn Tiến Dũng	Nam	25/02/1989	C7447809	28B	Khu đô thị Khang Linh, Phường 11, thành phố Vũng Tàu	Bà Rịa-Vũng Tàu
4	Vũ Thị Ánh	Nữ	22/5/1994	C2511150	42D	xóm Bãi Trại, xã Lan Giới, Tân Yên	Bắc Giang
5	Trần Đại Nghĩa	Nam	11/12/1993	C2924203	34D	xã Lan Giới, Tân Yên,	Bắc Giang
6	Đặng thị Đại	Nữ	02/9/2000	C6266534	23F	Nhân Hữu, Nhân Thắng, Gia Bình	Bắc Ninh
7	Đặng Thị Huệ	Nữ	02/10/1995	C0872027	2E	Nhân Hữu, Nhân Thắng, Gia Bình	Bắc Ninh
8	Đào Thị Ngọc Hà	Nữ	05/11/1994	B5149463	3E	Ấp 8, Lộc Thuận, Bình Đại	Bến Tre
9	Lê Nhật Trường	Nam	11/10/1997	C3487557	12A	Thanh Tân, Mỏ Cày Bắc, thành phố Bến Tre	Bến Tre
10	Nguyễn Tấn Lực	Nam	01/02/1995	C5946214	23D	325/55, Lân Đông, Phú Sơn, Chợ Lách	Bến Tre
11	Nguyễn Thị Mận	Nữ	15/11/1989	C6206832	25D	thôn Xuân Bình Bách, xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ	Bình Định
12	Lê Thị Cẩm Tú	Nữ	11/7/1999	C8017973	12D	Số 55, Tổ 10, KV2, phường Hải Cán, thành phố Quy Nhơn	Bình Định
13	Nguyễn Văn Tú	Nam	14/01/1999	C3291050	23A	Số 55, Tổ 10, KV2, phường Hải Cán, thành phố Quy Nhơn	Bình Định
14	Võ Thị Thu Thúy	Nữ	07/3/1989	B6923770	41F	thôn Lý Hòa, xã Nhơn Lý, thành phố Quy nhơn	Bình Định
15	Đỗ Thị Sinh	Nữ	25/4/1975	C4720859	5E	xã Cát Tiến, huyện Phù Cát	Bình Định
16	Đồng Thành Cư	Nam	08/12/1975	N6603953	7B	ấp Phú Hộ, xã Cát Tiến, huyện Phù Cát	Bình Định
17	Lê Thị Phúc Thương	Nữ	25/8/1992	B7304841	14D	thôn Lý Chánh, xã Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn	Bình Định
18	Dương Thị Dư	Nữ	04/4/1977	C4650395	7D	thôn Lý Hòa, xã Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn	Bình Định

19	Nguyễn Chính	Nam	01/01/1976	C2291828	18D	thôn Lý Hòa, xã Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn	Bình Định
20	Võ Thị Thu Tâm	Nữ	17/8/1994	C2291666	39D	thôn Lý Hòa, xã Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn	Bình Định
21	Nguyễn Thị Nga	Nữ	20/02/1985	B8618432	25F	Nhơn Lý, Quy Nhơn	Bình Định
22	Hà Thị Thu Trang	Nữ	15/6/1991	C362587	8B	thôn Phú Kiên, xã Cát Trinh, Phù Cát	Bình Định
23	Trần Thanh Ngân	Nữ	26/6/1996	C5324237	38B	thôn Hội Lộc, Cát Hưng, Phù Cát	Bình Định
24	Đặng Hoàng Phúc	Nam	16/3/2016	C7836567	2C	Lý Chánh, Nhơn Lý, Quy Nhơn	Bình Định
25	Nguyễn Thị Như Thuyền	Nữ	12/7/1992	C3476573	26B	Lý Chánh, Nhơn Lý, Quy Nhơn	Bình Định
26	Nguyễn Thành Luân	Nam	12/10/1984	C4052044	2D	Lý Chánh, Nhơn Lý, Quy Nhơn	Bình Định
27	Đinh Thị Bích Lựu	Nữ	02/4/1981	C0807505	4E	thôn Lý Hòa, xã Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn	Bình Định
28	Nguyễn Khắc Minh	Nam	05/02/1978	C0716012	21B	thôn Lý Hòa, xã Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn	Bình Định
29	Võ Thị Tuyết Nga	Nữ	10/10/1975	C0813898	35C	thôn Lý Hòa, xã Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn	Bình Định
30	Nguyễn Văn Thế	Nam	22/3/2003	C7315710	29D	thôn Lý Hòa, xã Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn	Bình Định
31	Trương Văn Pha	Nam	20/01/1996	C5324238	39B	thôn Hội Lộc, Cát Hưng, Phù Cát	Bình Định
32	Dương Văn Hùng	Nam	16/7/1973	C3823180	7F	thôn Lý Hưng, Nhơn Lý, Quy Nhơn	Bình Định
33	Phan Xuân Hòa	Nam	23/01/1980	C1235400	34C	Lý Hòa, Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn	Bình Định
34	Huỳnh Cường	Nam	20/9/1982	B8440672	10C	Lý Hòa, Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn	Bình Định
35	Đặng Văn Trung	Nam	01/01/1973	C3097436	3B	Lý Hòa, Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn	Bình Định
36	Đinh Thị Thảo	Nữ	01/01/1974	C3097437	5B	Lý Hòa, Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn	Bình Định
37	Đinh Nhật Huy	Nam	17/12/1991	C3469020	4C	Lý Lương, Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn	Bình Định
38	Nguyễn Ngọc Lưu	Nam	10/3/1979	C3560887	22B	thôn Lý Hòa, xã Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn	Bình Định
39	Lê Văn Dũng	Nam	16/12/1994	C8305676	15C	phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	Bình Định
40	Nguyễn Ca Trưởng	Nam	20/01/1989	B8431297	18C	thôn Lý Hòa, xã Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn	Bình Định
41	Phạm Như Tính	Nam	18/02/2000	C6422170	31D	xã Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn	Bình Định
42	Mai Văn Hóa	Nam	03/8/1991	C4650390	6B	xã Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn	Bình Định
43	Ma Thị Thoại	Nữ	26/12/1989	C6689011	17A	Thủ Dầu 1	Bình Dương
44	Sú Lương Cẩm	Nam	28/3/1992	C4515857	35A	phường Chánh Phú Hòa, Mỹ Phước 2, Bến Cát	Bình Dương
45	Phạm Thế Việt	Nam	11/8/1988	C8743766	32B	Thôn 2, Đức Liễu, Bù Đăng	Bình Phước
46	Trần Xuân Hạp	Nam	13/4/1986	B5571517	3A	Long Bình Điền, Phước Long	Bình Phước
47	Nguyễn Trần Hồng Phúc	Nữ	17/3/1990	C8148894	28C	thị trấn Chợ Lầu, huyện Bắc Bình	Bình Thuận
48	Phan Thị Ngọc Huệ	Nữ	06/02/1997	C6757222	33F	thôn Phước Tiến, xã Tân Phước, thị xã Lagi	Bình Thuận
49	Đoàn Mạnh Cường	Nam	17/5/1995	C6808957	6D	thôn Phước Tiến, xã Tân Phước, thị xã Lagi	Bình Thuận

50	Vũ Thị Kim Cúc	Nữ	20/10/1992	B9456601	42E	356, Phường 2, Thạnh An, Vĩnh thanh	Cần Thơ
51	Đặng Thị Quế Chi	Nữ	11/6/1989	C1394286	28A	4784, thị trấn Thanh An, Vĩnh Thạnh	Cần Thơ
52	Trần Nữ Thuần Lương	Nữ	14/3/1981	B7304068	37E	10, Nguyễn Trung Trực, quận Sơn Trà, Thành phố Đà Nẵng	Đà Nẵng
53	Vũ Trọng Quý	Nam	29/7/1993	C8058153	41D	K95/15, Trần Văn Dư, Mỹ An	Đà Nẵng
54	Lê Thị Mây	Nữ	04/8/1994	C1999769	14B	Số 41, Phố 7, Ấp 5, xã Phú Lợi, Định Quán	Đồng Nai
55	Lê Thị Tuyền	Nữ	30/12/1988	B9661278	15B	ấp Tập Phước, xã Long Phước, Long Thành	Đồng Nai
56	Hong Thu Thủy	Nữ	09/3/1995	C2720162	10A	Phố 2, Ấp 4, xã Phú Vinh, Định Quán	Đồng Nai
57	Hỷ Nhục Cẩm	Nữ	27/6/1994	B6415969	38D	50, ấp Hòa Hiệp, Ngọc Định, Định Quán	Đồng Nai
58	Phún Cẩm Lìn	Nữ	06/5/1995	C7649288	34D	622, Tổ 16, ấp Tân Bảo, xã Bảo Bình, Cẩm Mỹ	Đồng Nai
59	TChống Hoàng Phụng	Nữ	20/10/1996	C4942202	27E	Phố 4, Ấp 4, xã Phú Vinh, Định Quán	Đồng Nai
60	Lâm Thị Ngọc Kiều	Nữ	20/02/1997	C3819757	11A	60, Tân Mỹ, Xuân Bảo, Cẩm Mỹ	Đồng Nai
61	Sỹ Ngọc Trân	Nữ	13/01/1995	B7583828	35B	Số 27, KP2, Phú Bình, thành phố Long Khánh	Đồng Nai
62	Lý Nhộc Và	Nữ	04/02/1990	B9636992	11E	38, Tổ 2, ấp 3, xã Phú Vinh, Định Quán	Đồng Nai
63	Giang Mỹ Phụng	Nữ	29/01/1996	B0915263	8A	Ấp 5, Phú Tân, Định Quán	Đồng Nai
64	Chống Thúy Hằng	Nữ	18/9/1990	B7386562	2A	SN27, Phố 2m, Ấp 2, xã Phú Lợi, Định Quán	Đồng Nai
65	Nguyễn Linh Duyên	Nữ	05/6/1996	C2087892	21D	Tổ 9, ấp Phước Hòa, xã Long Phước, Long Thành	Đồng Nai
66	Phan Thị Loan Anh	Nữ	29/10/1996	C6416297	33E	Tổ 2, Ấp Hiền Hòa, xã Phước Thái, huyện Long Thành	Đồng Nai
67	Tsần Cẩm Phụng	Nữ	16/01/1990	C5382586	39C	Tận Thành, Thanh Bình, Trảng Bom	Đồng Nai
68	Huỳnh A Vân	Nữ	01/8/1995	C6846760	10B	Bàu Hàm, Trảng bom,	Đồng Nai
69	Vòng Hồng Dẫn	Nữ	16/9/1996	C6517644	42V	Phố 3, Ấp 2, xã Phú Vinh, Định Quán	Đồng Nai
70	Trần Bùi Lầy	Nữ	08/3/1993	B6575406	36B	Phố 1, Ấp 1, xã Phú Lợi, Định Quán	Đồng Nai
71	Trần Bội Sím	Nữ	07/10/1995	B6890169	36C	Phố 1, Ấp 1, xã Phú Lợi, Định Quán	Đồng Nai
72	Diệp Và Dinh	Nữ	04/11/1998	C5409123	4A	Ấp 6, xã Bảo Bình, huyện Cẩm Mỹ	Đồng Nai
73	Vòng Lương Din	Nữ	05/01/1998	C3257268	40B	Ấp 3, xã Xuân Tây, Cẩm Mỹ	Đồng Nai
74	Công Hữu Uy	Nam	01/02/1996	C5631393	2B	64C, Phố 2, Ấp 2, Phú Lợi, Định Quán	Đồng Nai
75	Liu Sỹ Mênh	Nam	05/02/1996	C6097255	15F	Thuận An, Sông Thao, Trảng Bom	Đồng Nai
76	Nguyễn Chí Công	Nam	04/3/1995	C8649973	18C	Long Thành, Đồng Nai	Đồng Nai
77	Vòng Say Lầm	Nam	28/01/1994	C3878203	40C	Định Quán, Phú Lợi	Đồng Nai
78	Châu Tấn Huân	Nam	28/3/1990	C5092573	1F	Tân Hoa, Bàu Hàm, Trảng Bom	Đồng Nai
79	Vòng Vĩnh Phúc	Nam	08/3/1999	C1681535	42F	xã Phú Vinh, Định Quán, thành phố Đồng Nai	Đồng Nai

80	Chăng Nìn Sồi	Nam	23/12/1988	B9821302	1E	Khu 6, thị trấn Tân Phú, Tân Phú	Đồng Nai
81	Nguyễn Minh Quang	Nam	14/02/1993	C0831183	21F	Bàu Hàm, Trảng Bom	Đồng Nai
82	Vòng Sĩ Hứng	Nam	24/6/1988	B8370233	42B	Phú Lợi, Định Quán	Đồng Nai
83	Mạc Phi Hùng	Nam	28/5/2000	C6737325	17B	Khu 7, xã Phú Tân, Định Quán	Đồng Nai
84	Dịp Khi Lâm	Nam	29/9/1992	B7592061	D5	Phố 1, Ấp 1, Phú Lợi, Định Quán	Đồng Nai
85	Phan Trịnh Long	Nam	24/6/1979	B7887583	34A	210, Hùng Vương, thành phố Long Khánh	Đồng Nai
86	Nguyễn Tuấn Anh	Nam	09/4/1972	C8422996	29A	210, Hùng Vương, Xuân Bình, thành phố Long Khánh	Đồng Nai
87	Đinh Chí Hiền	Nam	02/5/1977	B5431598	4B	210, Hùng Vương, Xuân Bình, thành phố Long Khánh	Đồng Nai
88	Sấm Mộc Siêu	Nam	03/4/1986	B5387117	34F	Ấp 2, Lâm San, Cẩm Mỹ	Đồng Nai
89	Đoàn Thị Hải Quyên	Nữ	10/4/1996	C5099414	7A	68, Ấp 2, Tân Thành B, Tân Hồng	Đồng Tháp
90	Bùi Việt Dũng	Nam	24/9/1994	C6440260	1C	thị trấn Vinh Quang, Hoàng Su Phì	Hà Giang
91	Nguyễn Thị Út	Nữ	25/10/1995	C2210760	27C	thôn Chanh thượng, xã Liêm Sơn, huyện Thanh Liêm	Hà Nam
92	Nguyễn Thị Loan	Nữ	06/12/1988	B8873419	25C	Thôn Lan, xã An Lão, Bình Lục	Hà Nam
93	Ngô Hồng Vui	Nữ	02/01/1992	B9792109	17E	T31, Gemek Tower, An Khánh	Hà Nội
94	Lê Thị Lương	Nữ	14/02/1990	B9290740	14A	Xóm 3, xã Chương Dương, huyện Thường Tín	Hà Nội
95	Đỗ Thị Hường	Nữ	07/02/1996	C7896312	5E	xóm Chì, xã Tiến Thắng, huyện Mê Linh	Hà Nội
96	Nguyễn Minh Hiếu	Nam	26/5/1997	C8699142	21E	32, khu DV 1, Xa La, Phúc La, Hà Đông	Hà Nội
97	Nguyễn Trọng Vinh	Nam	11/4/1991	C6935137	28D	Non Nông, Ngọc Hòa, Chương Mỹ	Hà Nội
98	Trần Thị Lan Anh	Nữ	07/7/1993	C0660256	38E	Thị Tứ, Thạch Châu, Lộc Hà	Hà Tĩnh
99	Lê Thị Mỹ Dung	Nữ	12/8/1992	C8525203	14C	tổ dân phố Trường Sơn, Kỳ Thịnh, Kỳ Anh	Hà Tĩnh
100	Hoàng Thị Thùy	Nữ	07/5/1990	C6780498	9D	Nhân Thắng, phường Kỳ Phương, thị xã Kỳ Anh	Hà Tĩnh
101	Phạm Vũ	Nam	13/5/1993	C2837192	33C	Tiến Châu, Thạch Châu, Lộc Hà	Hà Tĩnh
102	Hồng Nhật Dũng	Nam	22/3/1983	N2250256	9F	Hợp Tiến, Kỳ Bắc, huyện Kỳ Anh	Hà Tĩnh
103	Trần Đình Cường	Nam	12/10/1990	C7568259	36F	phường Kỳ Phương, thị xã Kỳ Anh	Hà Tĩnh
104	Vũ Thị Thùy	Nữ	25/01/1994	C3012022	91C	Xóm 2, Đức Xương, Gia Lộc	Hải Dương
105	Lê Thị Thu Hương	Nữ	08/7/1995	C3990115	14E	Tràng Liệt, Bình Giang, Hải Dương	Hải Dương
106	Nguyễn Thị Anh	Nữ	20/8/1995	C3518063	24B	Kẻ Sặt, Bình Giang, Hải Dương	Hải Dương
107	Phạm Thành Đồng	Nam	11/12/1991	C6877084	31F	Phú Bình, Thái Học, Bình Giang	Hải Dương
108	Trần Đình Thắng	Nam	29/7/1989	B8989620	36F	thôn Vế, Đồng Tâm, Ninh Giang	Hải Dương
109	Phạm Thị Phương Anh	Nữ	17/7/2000	C5068506	32B	Số 10, Ngõ 78, Tràng Ninh, Kiến An	Hải Phòng
110	Trương Thị Thu Hiền	Nữ	27/3/1984	C8868573	41B	18/03, Dư Hàng, Lê Chân	Hải Phòng

111	Nguyễn Thị Lê	Nữ	09/10/1989	C8538356	25B	Số 36, Vinh Quang 2, Trảng Vinh, Kiến An	Hải Phòng
112	Bùi Thị Phương Thảo	Nữ	24/7/1988	C1274441	1B	Chợ Đập, An Bình, Lạc Thủy, Hòa Bình	Hòa Bình
113	Nguyễn Phú Đức	Nam	09/3/1994	B7828023	22E	thôn Cộng Hòa, thị trấn Bần, huyện Mỹ Hào	Hưng Yên
114	Trương Lập Tân	Nam	20/6/1996	C7129006	40E	266/38, Thống Nhất, thành phố Nha Trang	Khánh Hòa
115	Nguyễn Phước Toàn	Nam	04/02/1995	C5046177	16B	thôn Lạc An, Ninh Thọ, Ninh Hòa	Khánh Hòa
116	Phạm Duy Khánh	Nam	03/10/1989	B8204693	31A	thôn Tân An, xã Ya Chim, thành phố Kon Tum	Kon Tum
117	Trần Bảo Hoa	Nữ	16/10/1994	B8210746	34A	phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn	Lạng Sơn
118	Đinh Thị Điều	Nữ	15/9/1998	C8165152	4F	Bản Đoòng, Tri Phương, Trảng Định	Lạng Sơn
119	Hoàng Văn Thành	Nam	20/11/1994	C5298781	9E	xã Hiệp Hạ, Huyện Lộc Bình	Lạng Sơn
120	Trương Minh Tuấn	Nam	09/3/1995	C1878533	40F	Đồng Bục, Lộc Bình	Lạng Sơn
121	Nguyễn Thị Lan	Nữ	27/5/1994	C4233727	25A	Trùng Yên, Điền xá, Nam trực	Nam Định
122	Trần Thị Lan Hương	Nữ	08/01/1989	C8798428	38F	xóm Chợ, Nghĩa Đồng, Tân Kỳ	Nghệ An
123	Nguyễn Thị Công	Nữ	13/3/1996	C4460710	24D	xóm Hậu Thành, Tây Thành, Yên Thành	Nghệ An
124	Trần Thị Phương	Nữ	04/12/2000	C5925627	37C	Đội 12A, Phúc Thành, Yên Thành	Nghệ An
125	Trần Thị Phương	Nữ	04/02/1994	C2835329	37B	Đội 12A, Phúc Thành, Yên Thành	Nghệ An
126	Nguyễn Hữu Văn	Nam	07/7/1990	C7577131	21A	xã Thanh Văn, huyện Thanh Chương	Nghệ An
127	Lương Việt Hùng	Nam	27/02/1996	C1431498	16D	Tây Thành, Yên Thành	Nghệ An
128	Hoàng Công Huy	Nam	12/4/1991	C6992245	8E	xóm Bình Minh, Nghĩa Lộc, Nghĩa Đàn	Nghệ An
129	Nguyễn Duy Tùng	Nam	14/11/1989	C2395316	19D	Sa Nam, Nghĩa Đồng, Tân Kỳ	Nghệ An
130	Nguyễn Quốc Đức	Nam	13/3/1999	C2913423	23B	Xóm 8, Nghi Diên, Nghi Lộc	Nghệ An
131	Trần Phước Thịnh	Nam	19/6/1996	C6759129	37F	129/15/5, Trần Phú, Phan Rang, Tháp Chàm	Ninh Thuận
132	Nguyễn Duy Huân	Nam	11/6/1993	C6496594	19C	Khu phố 5, phường Phủ Hà, thành phố Phan Rang, Tháp Chàm	Ninh Thuận
133	Phạm Quỳnh Xuân Trang	Nữ	04/11/1991	B9628792	31E	55, Hoàng Diệu, Vĩnh Điện, Điện Bàn	Quảng Nam
134	Lương Thị Bích	Nữ	10/3/1994	C6128399	8D	Số 22, Tổ 74, Khu phố 7, Cẩm Phả, Cửa Ông	Quảng Ninh
135	Nguyễn Thiện Hồng Phong	Nam	30/01/1998	C8414150	27D	Khu 7, phường Hải Yên, thành phố Móng Cái	Quảng Ninh
136	Nguyễn Thành Trung	Nam	10/8/1988	C7364354	24A	Khu 2, phường Hà Phong, thành phố Hạ Long	Quảng Ninh
137	Nguyễn Gia Hân	Nữ	12/7/2000	C8315450	19E	Ấp 5, Bàu Đồn, Gò Dầu,	Tây Ninh
138	Trần Thị Quế Anh	Nữ	20/12/1999	C4520162	39E	Khu phố 3, thị trấn Bến Cầu, Bến Cầu	Tây Ninh
139	Nguyễn Quốc Trung	Nam	15/4/1990	C2416587	23C	ấp Bền Đình, Thạnh Đức, Huyện Gò Dầu	Tây Ninh

140	Trần Thị Nhung	Nữ	20/10/1995	C3366897	32D	xóm Ngọc Tiên, Vũ Tiên, Vũ Thư	Thái Bình
141	Nguyễn Thị Hà	Nữ	07/8/1995	C3975506	24E	Xóm 6, Phụng Công, Quỳnh Hội, Quỳnh phụ	Thái Bình
142	Tô Thị Ngọc Quỳnh	Nữ	11/11/1992	C2392830	35F	xã Tây Ninh, huyện Tiền Hải	Thái Bình
143	Phạm Thanh Thủy	Nữ	27/11/1994	B8994575	32A	Xóm 8, Hạ Tập, Thụy Bình, Thái Thụy	Thái Bình
144	Phạm Thị Ngọc	Nữ	01/6/1990	C8493415	24F	thôn Liên Hoàn, xã Đông hà, Đông Hưng	Thái Bình
145	Trần Thị Ngọc Ánh	Nữ	16/3/1994	C0850257	39A	xã Phú Châu, Đông Hưng	Thái Bình
146	Đoàn Hữu Thịnh	Nam	08/9/1995	C7596763	6C	Vũ Đông, thành phố Thái Bình	Thái Bình
147	Nguyễn Hữu Chiến	Nam	09/9/1993	C7398329	20C	thôn Khả Đông, Duyên Hải, huyện Hưng Hà	Thái Bình
148	Nguyễn Thị Thu Hà	Nữ	14/3/1995	C3329434	26F	xóm Hanh, Hồng Tiến, Phở Yên	Thái Nguyên
149	Nguyễn Thu Hà	Nữ	28/02/1995	C6184353	27F	Xóm 6, Hà Thượng, Đại Từ	Thái Nguyên
150	Phan Văn Thiện	Nam	23/6/1993	C1072772	34B	xóm Chú 3, xã Bộc Nhiêu, Định Hóa	Thái Nguyên
151	Nguyễn Trung Đức	Nam	09/8/1992	C7993225	28E	Tổ 18, phường Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên	Thái Nguyên
152	Nguyễn Đức Anh	Nam	20/8/1987	B6523308	18F	272, Tổ 9, Tân thành, thành phố Thái Nguyên	Thái Nguyên
153	Lê Thị Lan Hương	Nữ	15/11/1991	C0507193	12F	Đông Sơn, phường Phú Sơn, thành phố Thanh Hóa	Thanh Hóa
154	Dương Thị Mỹ Duyên	Nữ	02/5/1996	C7584948	7E	28, Văn Xá, Hương Văn, Hương Hòa,	Thừa Thiên Huế
155	Đường Minh Nhân	Nam	08/9/1993	C6104934	7C	Nam Phước, Lộc An, Phú Lộc	Thừa Thiên Huế
156	Hồ Đăng Nguyên	Nam	08/6/1994	C6794271	8C	295, Chi Lăng, phường Phú Hiệp, thành phố Huế	Thừa Thiên Huế
157	Nguyễn Hữu Biên	Nam	16/6/1989	B5944920	20B	Uất Mậu, thị trấn Sịa, Quảng Điền	Thừa Thiên Huế
158	Huỳnh Quang Hy	Nam	28/7/2016	N1721831	10D	16A, Nguyễn Tiểu La, Phường 5, Quận 10	TP.HCM
159	Trần Thị Kim Loan	Nữ	04/5/1985	N1751764	10E	16A, Nguyễn Tiểu La, Phường 5, Quận 10	TP.HCM
160	Nguyễn Thị Huyền	Nữ	06/3/1990	C1825013	2F	20/3, Hồ Đắc Di, Tây Thạnh, Tân Phú,	TP.HCM
161	Lê Thị Kiều Hoa	Nữ	23/6/1992	B8802041	12E	20/01, Đường 22, Phường 4, Quận 8	TP.HCM
162	Nguyễn Thị Minh	Nữ	23/8/1998	C7998603	25E	265/23/3, Nơ Trang Long, Phường 11, quận Bình Tân	TP.HCM
163	Phạm Lê Ngọc Tú	Nữ	24/01/1995	C1232677	31B	phường Bình Trưng Tây, Quận 2	TP.HCM
164	Trần Thanh Thùy Trâm	Nữ	25/7/1986	B7470456	38C	26/06, phường Bình Thới, quận Thủ Đức	TP.HCM
165	Nguyễn Thị Ngọc Bích	Nữ	15/5/1989	B4828794	26A	154, 95th, phường Tân Phú, Quận 9	TP.HCM
166	Nguyễn Hồng Nhi	Nữ	15/9/1993	C0359188	19F	179, Võ Văn Tần, Phường 5, Quận 3	TP.HCM

167	Phạm Thị Tú Trinh	Nữ	09/02/1991	C0699665	33A	113/1, Trần Quốc Hoàn, Phường 4, quận Tân Bình	TP.HCM
168	Bùi Thị Hồng Loan	Nữ	21/12/1991	B8424624	6F	41, Vĩnh Thuận Long Bình, Quận 9	TP.HCM
169	Lê Nữ Đoan Trang	Nữ	12/11/1992	C1245422	12B	90/14, Bà Huyện Thanh Quan, Phường 9, Quận 3	TP.HCM
170	Nguyễn Thị Sáng	Nữ	25/12/1993	C1315630	2C	90/14, Bà Huyện Thanh Quan, Phường 9, Quận 4	TP.HCM
171	Lâm Tuyết Quân	Nữ	25/12/1989	N1751734	11B	327, Nguyễn Trãi, Phường 7, Quận 5	TP.HCM
172	Phan Giai Di	Nữ	25/3/1999	C4368324	33D	588/3, Tỉnh Lộ 10, Bình Trị Đông, Bình Tân	TP.HCM
173	Đinh Phối Nhi	Nữ	03/9/1992	B6419279	4D	322B/12, Vĩnh Viễn, Phường 4, Quận 10	TP.HCM
174	Lương Thục Hảo	Nữ	09/12/1989	C7644867	16C	236/51, Thái Phiên, Quận 11	TP.HCM
175	Trần Thị Sở Lâm	Nữ	31/8/1988	C1139597	39F	Bình Thới, Phường 11, Quận 11	TP.HCM
176	Nguyễn Trung Khâm	Nam	22/6/1956	C6588050	28F	164, Đất Thánh, Phường 6, quận Tân Bình	TP.HCM
177	Sô Thanh Nhân	Nam	19/3/1994	C6008149	34F	3/3A, Bình Giã, quận Tân Bình	TP.HCM
178	Tê Kim Thành	Nam	06/10/1997	C2045493	35D	336/7, Tùng Thiện Vương, Phường 13, Quận 8	TP.HCM
179	Thống Hưng Vĩ	Nam	11/4/1995	C6240007	35E	Tân Hòa Đông, Phường 14, Quận 6	TP.HCM
180	Lê Đình Minh Anh	Nam	02/01/1997	C6069833	11C	69/2G, Xuân Thú Đông, Hóc Môn	TP.HCM
181	Trần Vĩnh Khánh	Nam	14/10/1983	C7644866	38A	Thái Phiên, Phường 8, Quận 11	TP.HCM
182	Nguyễn Quách Tiến	Nam	04/02/1979	N1284671	6E	88/15/17, Đường 16, Long Bình, Quận 9	TP.HCM
183	Nguyễn Ngọc Thắng	Nam	14/11/1988	C2491079	22C	188, Tân Sơn Nhì, Tân Phú	TP.HCM
184	Lê Kim Anh	Nữ	17/4/1995	C8892956	11F	Thôn Kim Quang xã Kim Bình, huyện Chiêm Hóa	Tuyên Quang
185	Trịnh Thúy Diệp	Nữ	16/7/1984	C2741714	40D	ấp Phú Hữu Yên, Song Phú, Tam Bình	Vĩnh Long
186	Lê Thị Trúc Ly	Nữ	06/3/1992	C0776087	15A	ấp Làng, xã Thanh Bình, Vũng Liêm	Vĩnh Long